

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Số: 34/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thuận An, ngày 21 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm đ, Khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-DS ngày 18/3/2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất (đòi đất cho ở nhờ)”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hồ Văn Nh, sinh năm 1932; địa chỉ thường trú: Khu phố B1, phường B2, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Nhựt, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố b, phường T, thị xã T1, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố B1, phường B2, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1931; địa chỉ: Khu phố B1, phường B2, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Hồ Tr, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố B1, phường B2, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp p, xã p1, thị xã t, tỉnh B.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn M đồng ý di dời toàn bộ vật dụng trong căn nhà cấp 4 diện tích 78.8 m² xây dựng trên một phần thửa đất số 78, tờ bản đồ số B4-3 tọa lạc tại khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để trả lại cho ông Hồ Văn Nh diện tích đất 86.8m². Trong đó: Đối với đất có 41.3m² thuộc phạm vi giải tỏa theo Quyết định thu hồi số 3087/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An (trong đó có 31,2m² thuộc hành lang an toàn đường bộ); đối với nhà có 37.7m² thuộc phạm vi giải tỏa (trong đó có 27.7m² thuộc hành lang an toàn đường bộ) (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Hồ Văn Nh về việc bồi thường cho ông Nguyễn Văn M số tiền 150.000.000 đồng giá trị căn nhà cấp 4 diện tích 78.8 m² xây dựng trên một phần thửa đất số 78, tờ bản đồ số B4-3 tọa lạc tại khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn M số tiền 20.000.000 đồng chi phí di dời vật dụng trong căn nhà trên.

+ Ông Hồ Văn Nh có nghĩa vụ giao số tiền 170.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn M khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của vụ án này có hiệu lực pháp luật.

2. Ông Nguyễn Văn M có nghĩa vụ giao lại cho ông Hồ Văn Nh căn nhà cấp 4 diện tích 78.8 m² xây dựng trên một phần thửa đất số 78, tờ bản đồ số B4-3 tọa lạc tại khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để trả lại cho ông Hồ Văn Nh diện tích đất 86.8m² và các vật dụng gồm: 01 đồng hồ điện; 01 bồn nước; 01 chậu cây cảnh gồm nha đam và cây phát tài; 01 mái che tôn; 01 tủ nhôm kính và 01 bảng hiệu.

Thời hạn bàn giao tài sản: Ông Nguyễn Văn M bàn giao lại tài sản trên cho ông Hồ Văn Nh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được số tiền 170.000.000 đồng từ ông Hồ Văn Nh.

3. Kể từ ngày ông Nguyễn Văn M giao nhà, ông Hồ Văn Nh được toàn quyền sở hữu, quản lý, sử dụng căn nhà cấp 4 diện tích 78.8 m² xây dựng trên một phần thửa đất số 78, tờ bản đồ số B4-3 tọa lạc tại khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương kèm các vật dụng gồm: 01 đồng hồ điện; 01 bồn nước; 01 chậu cây cảnh gồm nha đam và cây phát tài; 01 mái che tôn; 01 tủ nhôm kính và 01 bảng hiệu.

Ông Nguyễn Văn Nh thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất nêu trên.

4. Kể từ ngày giao nhà cho ông Hồ Văn Nh, ông M không còn quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan đối với căn nhà và quyền sử dụng đất nêu trên

5. Ông Nguyễn Văn M được phép lưu cư tại căn nhà và đất nêu trên trong thời gian 15 ngày tính từ ngày ông M nhận được số tiền 170.000.000 đồng từ ông Hồ Văn Nh.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

6. Về chi phí đo đạc, định giá: Tổng số tiền 2.166.864 đồng. Ông Hồ Văn Nh và ông Nguyễn Văn M mỗi bên phải chịu 1.083.432 đồng.

Ông Hồ Văn Nh đã nộp đủ số tiền 1.083.432 đồng.

Ông Nguyễn Văn M có nghĩa vụ trả lại cho ông Hồ Văn Nh số tiền 1.083.432 đồng do ông Hồ Văn Nh đã nộp thay.

7. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn M phải nộp số tiền 2.125.000 đồng.

Ông Hồ Văn Nh được miễn.

8. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

9. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên